

Số: 36/2023/THD-CV

Hà Nội, ngày 30 tháng 10 năm 2023

V/v: Giải trình nguyên nhân chênh lệch
lợi nhuận sau thuế Quý 3 năm 2023

**Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội**

Công ty Cổ phần Thaiholdings (mã chứng khoán: THD. Mã số doanh nghiệp: 0105202998. Địa chỉ trụ sở chính: Số 210 Đường Trần Quang Khải, phường Tràng Tiền, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội) (Sau đây gọi tắt là “**Công ty**” và/hoặc “**THD**”) xin gửi lời chào trân trọng tới các quý cơ quan và cảm ơn sự hợp tác của các quý cơ quan trong thời gian vừa qua.

Theo quy định tại khoản 3, khoản 4 Điều 14 Thông tư 96/2020/TT-BTC ngày 16/11/2020 của Bộ tài chính hướng dẫn về công bố thông tin trên thị trường chứng khoán, THD xin giải trình biến động lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp của Quý 3.2023 so với Quý 3.2022 tại Báo cáo tài chính (“**BCTC**”) riêng và Báo cáo tài chính hợp nhất của THD như sau:

1. Báo cáo tài chính riêng Quý 3.2023

STT	Chỉ tiêu	Quý 3.2023	Quý 3.2022	Chênh lệch	Thay đổi % giữa Quý 3.2023 và Quý 3.2022
1	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	150.401.002.848	404.054.322.301	(253.653.319.453)	-62,78%
2	Giá vốn hàng bán	143.539.562.211	366.114.817.436	(222.575.255.225)	-60,79%
3	Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	6.861.440.637	37.939.504.865	(31.078.064.228)	-81,91%
4	Doanh thu hoạt động tài chính	1.686.366	103.833.628.840	(103.831.942.474)	-99,99%
5	Chi phí quản lý doanh nghiệp	6.011.415.990	4.827.199.176	1.184.216.814	24,53%
6	Thu nhập khác	340.337.712	679.656.817	(339.319.105)	-49,93%
7	Chi phí khác	400.089.019	384.907.264	15.181.755	3,94%
8	Lợi nhuận sau thuế TNDN	3.123.599.175	107.121.042.400	(103.997.443.225)	-97,08%

Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp (Sau đây gọi tắt là “**LNST**”) theo BCTC riêng Quý 3.2023 giảm gần 104 tỷ đồng tương ứng giảm 97,08% so cùng kỳ năm 2022 do các nguyên nhân sau:

- Trong quý 3.2023, doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ giảm 253,6 tỷ đồng so với Quý 3.2022 là do mảng kinh doanh thực phẩm của THD đang giảm dần. Doanh thu giảm

62,78% trong khi Giá vốn hàng bán giảm 60,79% thấp hơn tỷ lệ giảm của Doanh thu nên dẫn đến lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ giảm 81,91% so với cùng kỳ năm 2022.

- Doanh thu hoạt động tài chính và thu nhập khác Quý 3.2023 giảm lần lượt 103,8 tỷ đồng và 339,3 triệu đồng tương ứng giảm 99,99% và 49,93% so với Quý 3.2022.

- Chi phí quản lý doanh nghiệp và chi phí khác Quý 3.2023 tăng lần lượt 24,53%% và 3,94%% so với cùng kỳ năm trước.

2. Báo cáo tài chính hợp nhất Quý 3.2023

STT	Chỉ tiêu	Quý 3.2023	Quý 3.2022	Chênh lệch	Thay đổi % giữa Quý 3.2023 và Quý 3.2022
1	Doanh thu hoạt động tài chính	224.075.172.000	34.766.788.772	189.308.383.228	544,51%
2	Chi phí tài chính	0	21.162.835.889	(21.162.835.889)	-100,00%
3	Chi phí bán hàng	189.481.116	403.672.406	(214.191.290)	-53,06%
4	Chi phí khác	610.940.061	1.061.954.475	(451.014.414)	-42,47%
5	Lợi nhuận sau thuế TNDN	61.886.000.924	39.349.868.121	22.536.132.803	57,27%

LNST tại BCTC hợp nhất quý 3.2023 tăng hơn 22,5 tỷ đồng tương ứng tăng 57,27% so với quý 3.2022 do các nguyên nhân sau:

- Doanh thu hoạt động tài chính tăng 189,3 tỷ đồng tương ứng tăng 544,51% so với cùng kỳ năm 2022.

- Chi phí tài chính trong quý 3.2023 giảm toàn bộ so với quý 3.2022

Trên đây là giải trình nguyên nhân biến động lợi nhuận sau thuế tại BCTC riêng, BCTC hợp nhất quý 3.2023 có thay đổi từ 10% trở lên so với số liệu cùng kỳ trên BCTC riêng, BCTC hợp nhất quý 3.2022 của Công ty Cổ phần Thaiholdings.

Trân trọng.

Nơi nhận:

- Như Kính gửi;
- CBTT;
- Lưu: BPC. Ban HCNS.

TM. CÔNG TY CỔ PHẦN THAIHOLDINGS
TỔNG GIÁM ĐỐC



Vũ Ngọc Định